

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy tắc ứng xử trong nhà trường của
Trường Du lịch- Đại học Huế

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-ĐHH ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế và Quyết định số 07/QĐ-ĐHH ngày 19 tháng 01 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Du lịch – Đại học Huế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử trong nhà trường của Trường Du lịch – Đại học Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đại học Huế; Hiệu trưởng Trường Du lịch và các đơn vị trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: 22

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website trường;
- Lưu VT, TDL. PVN.



Nguyễn Quang Linh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG NHÀ TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: ~~1534~~ **1534**/QĐ-ĐHH ngày 11 tháng 10 năm 2021
của Giám đốc Đại học Huế)

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong Trường Du lịch

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục.

2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa mỗi vùng miền.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong cơ sở giáo dục.

Điều 3. Phạm vi áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử trong Trường Du lịch – Đại học Huế (sau đây gọi là Trường) phù hợp với văn hóa, đạo đức và các quy định của pháp luật.

2. Quy tắc này áp dụng đối với cán bộ, viên chức, người lao động (sau đây gọi chung là “cán bộ, giảng viên” - viết tắt là “CBGV”) và sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh (sau đây gọi chung là “người học”) đang làm việc, học tập, nghiên cứu tại Trường.

Chương II. QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN

Điều 4. Ứng xử với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội

1. Tôn trọng và sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.
2. Tự trọng, tự tôn, trung thực, khách quan, tương thân tương ái.
3. Không làm những việc trái quy định của pháp luật hoặc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự bản thân, gia đình và Trường.
4. Thực hiện tốt trách nhiệm công dân nơi cư trú. 5. Tích cực hội nhập, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa nhân loại, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam.

Điều 5. Ứng xử với người học

1. Tôn trọng sự khác biệt, quyền tự do cá nhân trên cơ sở quy định của pháp luật; đối xử công bằng với người học; bình đẳng về dân tộc, tôn giáo, giới tính, ngôn ngữ, văn hóa của người học.
2. Tạo môi trường học tập thân thiện, cởi mở, sáng tạo; công bằng trong học tập, nghiên cứu khoa học, kiểm tra - đánh giá, phụng sự cộng đồng và cơ hội việc làm của người học.
3. Gương mẫu và đúng mực trong giao tiếp.

Điều 6. Ứng xử với đồng nghiệp, cấp trên, cấp dưới

1. Trung thực, tôn trọng; có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ, học hỏi lẫn nhau.
2. Giữ gìn đoàn kết nội bộ; không né tránh, đẩy trách nhiệm, khuyết điểm của mình cho người khác; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; không gây khó khăn, phiền hà đối với đồng nghiệp.

3. Thực hiện giao tiếp văn minh, lịch sự; sử dụng ngôn ngữ phù hợp, chuẩn mực.

4. Chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, nhiệm vụ của cấp trên giao; trung thực, thẳng thắn, khách quan trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên.

5. Cấp trên cần có sự đánh giá về cấp dưới chính xác, khách quan, công bằng; biết lắng nghe, thông cảm và thấu hiểu; khơi dậy đam mê công việc.

Điều 7. Ứng xử với phụ huynh, khách và đối tác

1. Giao tiếp đúng mực, tôn trọng, hợp tác; có thái độ hòa nhã, lịch thiệp.

2. Giúp đỡ, hướng dẫn khi được yêu cầu.

3. Với người nước ngoài: Tôn trọng sự khác biệt về dân tộc, tôn giáo, giới tính, ngôn ngữ, văn hóa trên cơ sở bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ gìn truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa Việt Nam.

Điều 8. Ứng xử với tài sản công, cảnh quan, môi trường giáo dục

1. Trang phục phải lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục trong khi thực thi chức trách, nhiệm vụ.

2. Tác phong làm việc chuyên nghiệp, khoa học, hiệu quả; có thái độ văn minh, lịch sự trong giao tiếp và giải quyết công việc.

3. Giữ gìn, bảo vệ, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản của Trường.

4. Không sử dụng tài sản công, cảnh quan, môi trường giáo dục để làm những việc trái với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, trái với quy định của Trường.

5. Thực hiện đúng quy định hiện hành về việc sử dụng rượu, bia, thuốc lá.

6. Không sử dụng các chất bị cấm.

Chương III. QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 9. Ứng xử với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội

1. Tôn trọng và sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

2. Tự trọng, tự tôn, trung thực, khách quan, nhiệt huyết và năng động.

3. Nuôi dưỡng lý tưởng, hoài bão; tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức.

4. Tích cực hội nhập, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa nhân loại, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam.

5. Thực hiện tốt trách nhiệm công dân nơi cư trú.

Điều 10. Ứng xử với cán bộ, giảng viên

1. Kính trọng, lễ phép, giao tiếp đúng mực.

2. Hợp tác với CBGV trong mọi hoạt động học tập, nghiên cứu và rèn luyện của Trường.

3. Tích cực bày tỏ ý kiến và nguyện vọng để giải quyết các vấn đề liên quan 4 đến quyền lợi của tập thể hoặc cá nhân.

4. Không sử dụng mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn để đăng tải thông tin sai sự thật và bình luận thiếu tính xây dựng về Trường, về CBGV.

5. Dừng cầm đầu tranh, phản ánh những hành vi vụ lợi, trù dập, tiêu cực của CBGV.

6. Không sử dụng vật chất, tiền bạc và mối quan hệ cá nhân nhằm mưu cầu sự thiên vị có lợi cho cá nhân hoặc cho nhóm.

Điều 11. Ứng xử với nhiệm vụ học tập, nghiên cứu, rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm các nội quy, quy định của Trường của Đại học Huế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tự giác, chủ động, sáng tạo không ngừng trong học tập, nghiên cứu, rèn luyện.

3. Rèn luyện tư duy độc lập và phản biện, tinh thần học tập suốt đời.

4. Tích cực tham gia các phong trào, hoạt động phụng sự cộng đồng; rèn luyện các kỹ năng để thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

5. Không gian lận trong kiểm tra - đánh giá dưới mọi hình thức.

Điều 12. Ứng xử với người học khác trong Trường

1. Tôn trọng sự khác biệt, quyền tự do cá nhân trên cơ sở quy định của pháp luật; đối xử bình đẳng về dân tộc, tôn giáo, giới tính, ngôn ngữ, văn hóa.

2. Đoàn kết, động viên giúp đỡ nhau trong học tập, nghiên cứu và rèn luyện.

3. Khiêm tốn, thân thiện, trung thực và trách nhiệm.

4. Sử dụng ngôn từ chuẩn mực.

Điều 13. Ứng xử với khách đến thăm, làm việc tại Trường

1. Có thái độ hòa nhã, lịch thiệp, đúng mực.

2. Giúp đỡ, hướng dẫn khi được yêu cầu.

3. Với người nước ngoài: Tôn trọng sự khác biệt về dân tộc, tôn giáo, giới tính, ngôn ngữ, văn hóa trên cơ sở bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ gìn truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa Việt Nam.

Điều 14. Ứng xử với tài sản công, cảnh quan, môi trường giáo dục

1. Trang phục đến Trường phải phù hợp với môi trường giáo dục.
2. Giữ gìn, bảo vệ, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản của Trường.
3. Thực hiện văn hóa xếp hàng (Lưu ý nhường cho những trường hợp cần ưu tiên).
4. Không sử dụng tài sản công, cảnh quan, môi trường giáo dục để làm những việc trái với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, trái với quy định của Trường.
5. Không gây ồn ào, mất trật tự trong giờ làm việc và học tập.
6. Thực hiện đúng quy định hiện hành về việc sử dụng rượu, bia, thuốc lá.
7. Không sử dụng các chất bị cấm.

Chương IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. CBGV có trách nhiệm thực hiện, vận động đồng nghiệp thực hiện đúng Quy tắc này; giám sát việc thực hiện Quy tắc của đồng nghiệp và người học.
2. Người học có trách nhiệm thực hiện, giám sát và vận động người học khác thực hiện nghiêm túc những nội dung trong Quy tắc ứng xử.
3. Lãnh đạo các đơn vị chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện, tăng cường kiểm tra, giám sát CBGV và người học thực hiện Quy tắc này.
4. Trong quá trình thực hiện, CBGV, người học có thể phản ánh những thông tin liên quan với cấp có thẩm quyền.

Điều 16. Khen thưởng và kỷ luật

1. CBGV, người học thực hiện tốt Quy tắc này sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định.
2. Các đơn vị, cá nhân vi phạm Quy tắc này, tùy theo tính chất, mức độ, sẽ bị xem xét xử lý theo quy định.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy tắc này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy tắc này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Tổ chức, hành chính và cơ sở vật chất để tổng hợp và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Linh

